

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 322/2020/HS - ST

Ngày: 15/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Thanh
Ông Lưu Văn Thiêm

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: ông Nghiêm Đình Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 316/HSST ngày 13/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2020/QĐXXST – HS ngày 17 /11/2020 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn Ch Giới tính: Nam Sinh năm 1983

ĐKKHKT: thôn VA, xã HS, huyện M, thành phố Hà Nội . Quốc tịch Việt Nam Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 12/12 Con ông: Nguyễn Văn Nh sinh năm: 1938 Con bà: Nguyễn Thị K - Sinh năm: 1940 Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn) Con: có 01 con 14 tuổi . Gia đình có 02 anh em, bị can là con lớn. Danh chỉ bản số 510 lập ngày 27/7/2020 tại công an quận C. TA,TS: Có 04 tiền án:

- Bản án: số 166/ HSST ngày 31/8/2007, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản trị giá 2.300.000 đồng (đã xóa án)

- Bản án: số 51/ HSST ngày 10/07/2012, Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản trị giá 14.000.000 đồng (chưa xóa án).

- Bản án số 207/ HSST ngày 06/09/2013, Tòa án nhân dân quận HĐ, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản trị giá 27.990.000 đồng (chưa xóa án).

- Bản án số 30/ HSST ngày 12/04/2017, Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản trị giá 8.500.000 đồng (chưa xóa án).

- Bản án số 34/ HSST ngày 26/06/2020, Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản trị giá 3.830.000 đồng (chưa xóa án – phạm tội ngày 07/3/2020)

Hiện đang chấp hành bản án số 34 ngày 26/06/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

2. Nguyễn Văn C Giới tính: Nam Sinh năm 1991

ĐKKHKT: thôn H, xã HS, huyện M, thành phố Hà Nội. Nơi ở: VA, xã HS, huyện M, thành phố Hà Nội. Quốc tịch Việt Nam Dân tộc Kinh, Tôn giáo. Không Nghề nghiệp: Lao động tự do - Văn hóa, 12/12 .Con ông: Nguyễn Văn Th (đã chết) Con bà: Nguyễn Thị Viễn S năm 1941. Gia đình có 08 anh chị em, bị can là con út. Danh chỉ bản số 526 lập ngày 04/9/2020 tại công an quận C

TATS: có 02 TA. Danh chỉ bản số số 526 lập ngày 04/09/2020 tại công an quận C.

- Bản án số 91/HSST ngày 23/7/2023, Tòa án nhân dân huyện CM thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản trị giá 8.200.000 đồng (đã xóa án)

- Bản án số 211/ HSST ngày 27/9/2017, Tòa án nhân dân quận NTL, thành phố Hà Nội, phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản trị giá 26.028.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/11/2018 (chưa xóa án).

Hiện bị can đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

Người bị hại: Anh Phạm Thanh T sinh năm 1983, HKTT Số 2/143 đường GP, Cửa B, Thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Đặng Thanh A sinh năm 1990, tại thôn VA, xã HS, huyện MĐ, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16/02/2020, Nguyễn Văn Ch rủ Nguyễn Văn C đi trộm cắp tài sản, C đồng ý nên Ch chuẩn bị 01 vạm phá khóa, 02 mũi phá khóa bỏ trong túi quần bên phải và cùng C điều khiển xe máy đi lòng vòng quanh khu vực quận C để xem ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khi Ch và Ch đi qua nhà số 23 ĐQ, phường TH, quận C, Hà Nội thì phát hiện bên nhà có để nhiều xe máy, Ch xuống xe lại gần cửa sắt còn C cảnh giới, Ch tiến đến ngôi nhà chỉ thấy cửa sắt cài then không đóng cửa. Ch vào trong nhà thấy có 07 chiếc xe máy đang dựng, trong đó có 06 xe đều khóa chữ U cẩn thận và 01 chiếc xe Honda Airblade màu trắng đỏ đen BKS: 18B1- 282.79 của anh Phạm Thanh T đang dựng ở chân cầu thang, không có khóa. Ch lấy trong túi quần bên phải 01 vạm phá khóa đi lại gần chiếc xe máy, dùng vạm phá khóa phá ổ điện của xe máy rồi dắt xe ra ngoài

và nổ máy di chuyển ra đầu đường TH. Chuyên nổ máy xe Dream đi theo sau. Nguyễn Văn Ch cùng Nguyễn Văn C di chuyển ra đường TH hướng lên NT, đến gầm cầu vượt NT, C bảo đi có việc nên đã đi trước, Nguyễn Văn Ch đi theo hướng đường NV ra đường T sau đó đi thẳng T xuống đê YN, về Xã HS, huyện MĐ, Hà Nội bán cho Đặng Thanh A (sinh năm 1990, tại thôn VA, xã HS, huyện MĐ, Hà Nội) với giá 4.000.000 đồng với mục đích lấy tiền chia nhau. Do A chưa có tiền nên chưa lấy được tiền.

Sau khi bị mất xe máy trên, do xe máy có gắn định vị nên anh T phát hiện xe máy ở nhà Đặng Thanh A tại thôn VA, xã HS, huyện MĐ, Hà Nội nên anh T đã trình báo công an xã HS, công an xã HS đã phối hợp với Công an huyện M thu hồi được xe của anh T cùng ngày 16/02/2020. Sau đó cơ quan điều tra Công an huyện M đã bàn giao xe máy và tài liệu liên quan đến chiếc xe máy cho cơ quan điều tra Công an quận C để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá số 196 ngày 12/5/2020, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận C kết luận: 01 chiếc xe Honda Airblade màu trắng đỏ đen BKS: 18B1-282.79 đã qua sử dụng trị giá: 20.850.000 đồng,

Ngày 08/6/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe Honda Airblade màu trắng, đỏ đen BKS: 18B1- 282.79 cho anh Phạm Thanh T, anh T đã nhận lại, không có yêu cầu gì.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của Ch và C phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án,

Sau khi gây ra vụ trộm cắp trên đến ngày 08/3/2020 thì Nguyễn Văn Ch bị cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, thành Phố Hà Nội bắt giữ về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện M. Đến ngày 26/6/2020 thì bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Còn Nguyễn Văn C đến ngày 08/4/2020 thì C bị Cơ quan điều tra Công an quận HĐ thành phố Hà Nội khởi tố và tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản. Hiện vụ án đang chờ xét xử.

Đối với: Đặng Thanh A đã có hành vi mua chiếc xe Honda Airblade màu trắng đỏ đen BKS: 18B1- 282,79 của Nguyễn Văn Ch, khi mua Tuấn không biết là xe do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 317/CT – VKSCG ngày 09 /11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận C, Hà Nội truy tố Nguyễn Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C đề nghị:

- áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173, s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 56, điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 03 năm 06 tháng tù của bản án số 34/HSST ngày

26/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện M. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

- áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên phần bồi thường đã được giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn C khai như đã khai tại cơ quan điều tra về hành vi do mình thực hiện là phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn C khai nhận: Sáng ngày 16/02/2020, tại số 23, ĐQ, phường TH, quận C, Hà Nội. Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn Ch đã có hành vi trộm cắp 01 Honda Airblade màu trắng đỏ đen BKS: 18B1- 282 79 trị giá: 20.850.000 đồng của Anh Phạm Thanh T. Tài sản đã thu hồi trả cho anh T, anh T đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Ch, Nguyễn văn C tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn Ch có 04 tiền án, trong đó bản án năm 2017 bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt tái phạm nguy hiểm về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Văn C cùng bị cáo Ch thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ Luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận C là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức, cá nhân, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn.

[4] Xét vai trò, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo: Bị cáo Chí là người khởi xướng, người chuẩn bị công cụ phạm tội, là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ nên xếp vai trò của bị cáo đứng đầu vụ án. Bị cáo C là người cảnh giới, sau khi phạm tội không cùng bị cáo Ch đi tiêu thụ tài sản nên xếp vai trò bị cáo đứng sau bị cáo C. Cả hai bị cáo C và Ch đều có nhân thân xấu, Ch có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản, lần phạm tội này chưa bị xét xử thì lại phạm tội ngày 07/3/2020 và bị Tòa án nhân dân huyện M thành phố Hà Nội xét xử ngày 26/6/2020 tại bản án số 34/HSST ngày 26/6/2020 nên cần tổng hợp hình phạt của bản án này theo quy định tại điều 56 Bộ luật Hình sự

Bị cáo C phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, đủ thấy thái độ của các bị cáo coi thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự do vậy nên giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về dân sự: Tài sản đã thu hồi và trao trả cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì về dân sự nên phần bồi thường dân sự đã được giải quyết. Anh Đặng Thanh A đã có hành vi mua chiếc xe Honda Airblade màu trắng đỏ đen BKS: 18B1-282,79 của Nguyễn Văn Ch nhưng chưa trả tiền cho bị cáo, khi mua A không biết là xe do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý.

[6] Về vật chứng: Không

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn C phạm " Tội trộm cắp tài sản"

1/ Căn cứ vào Khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 03 (ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 03 năm 06 tháng tù của bản án số 34/2020/HSST ngày 26/06/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà nội. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai

bản án là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2020.

2/ Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Dân sự: không

Vật chứng: Không

Mỗi phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người bị hại;
- VKSND quận C +HN
- TAND Tp Hà Nội
- Công an quận C
- Chi cục thi hành án dân sự quận C
- Lưu hồ sơ + văn phòng Tòa án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Thị Khanh